

Bản án số: 38/2019/HS-ST

Ngày 15-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Việt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn Đ, sinh năm 1971 tại T, Hải Dương; nơi cư trú: Thôn V, xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ và bà Hoàng Thị T; vợ là Nguyễn Thị D, có 02 con;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2016/HSST ngày 22/01/2016, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xử phạt Hoàng Văn Đ 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội "Đánh bạc" (bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách của án treo vào ngày 22/7/2018).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Văn T, sinh năm 1979 tại T, Hải Dương; nơi cư trú: Thôn V, xã Q, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Q và bà Trần Thị Đ; vợ là Phạm Thị A, có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07/7/2018, bị Phó Trưởng phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, với hình thức phạt tiền 1.200.000 đồng (bị cáo nộp phạt ngày 26/7/2018).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đặng Thành Huân, sinh năm 1984; trú tại: Thôn Mép, xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Chị Phạm Thị A, anh Đặng Trần Th (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn Đ đã một lần bị kết án về tội "Đánh bạc" (chưa được xóa án tích) thuê đất của anh Đặng Trần Thành ở thôn Trúc Văn, xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương làm quán cho khách chơi bi-a, đồng thời đánh bạc bằng hình thức ghi bán số lô, số đề cho người chơi để kiếm lời. Việc thanh toán thắng thua sẽ được thực hiện sau khi so sánh với kết quả các giải thưởng của xổ số kiến thiết miền Bắc được mở thưởng vào 18 giờ 30 phút trong ngày, những người mua số lô, số đề của Đ nếu trúng sẽ được thanh toán vào ngày hôm sau.

Cụ thể cách chơi như sau: Đề hai số là 2 số tự nhiên bất kỳ do người mua chọn, số trúng là số trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt và người mua sẽ được trả số tiền gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua; đề ba số là 3 số tự nhiên bất kỳ do người mua chọn, số trúng là số trùng với ba chữ số cuối của giải đặc biệt và người mua sẽ được trả số tiền gấp 400 lần số tiền đã bỏ ra mua; lô thường là 2 số tự nhiên bất kỳ do người mua chọn, số trúng là số trùng với hai chữ số cuối của bất kỳ giải thưởng nào từ giải đặc biệt cho đến giải bảy, nếu trúng thì người mua sẽ được trả số tiền gấp 3,5 lần số tiền đã bỏ ra mua và nhân với số lần trùng của các giải thưởng; lô xiên hai hoặc ba hoặc bốn là hai hoặc ba hoặc bốn cặp số bất kỳ, mỗi cặp số gồm hai chữ số tự nhiên do người mua chọn, số trúng là số mà hai cặp số đó trùng với hai cặp số cuối của bất kỳ giải thưởng nào từ giải đặc biệt cho đến giải bảy, nếu trúng thì người mua sẽ được trả số tiền gấp 10 lần (với lô xiên hai) hoặc 40 lần (với lô xiên ba) hoặc 100 lần (với lô xiên bốn) số tiền đã bỏ ra mua, nếu không trúng thì mất số tiền đã bỏ ra mua.

Chiều ngày 15/3/2019, Lê Anh Tuấn, sinh năm 1988 (theo Tuấn khai địa chỉ ở số 260 Trần Hưng Đ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) và Đỗ Đức Đăng, sinh năm 1988 (Đăng khai địa chỉ ở xã Phương Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương) đến quán của Đ để mua số lô, số đề. Tuấn mua các số lô 14, 67, mỗi số 200.000 đồng, Đăng mua số lô 30 với giá 300.000 đồng. Khoảng 17 giờ 05 cùng ngày, Đ nhận tiền mua số lô, số đề của Tuấn và Đăng, đồng thời ghi các số lô, số đề mà Tuấn và Đăng mua vào quyển vở học sinh thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện, lập biên bản vụ việc và thu giữ số tiền 700.000 đồng; 01 vở kẻ

ngang loại 80 trang; 01 bút bi mực màu đỏ; 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng lắp sim số 0865.636.650; 01 điện thoại Samsung J7 Pro lắp 2 sim số 0967.058.288 và 0928.126.889.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Tứ Kỳ còn chứng minh được Vũ Văn T (là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt hành chính) nhiều lần sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 có lắp sim số 0937.003.556 nhắn tin mua số lô, số đề của Hoàng Văn Đ, cụ thể như sau:

- Ngày 18/02/2019, mua với số tiền 1.000.000 đồng;
- Ngày 19/02/2019, mua với số tiền là 1.540.000 đồng;
- Ngày 20/02/2019, mua với số tiền là 1.130.000 đồng;
- Ngày 21/02/2019, mua với số tiền là 930.000 đồng;
- Ngày 23/02/2019, mua với số tiền là 1.150.000 đồng;
- Ngày 11/3/2019, mua với số tiền là 1.000.000 đồng;

Trong các ngày mua số lô, số đề trên, chỉ duy nhất có ngày 11/3/2019, T trúng thưởng với số tiền 1.750.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Hoàng Văn Đ đánh bạc với Vũ Văn T là 8.500.000 đồng. T đã thanh toán đủ cho Đ số tiền mua số lô, số đề là 6.750.000 đồng và Đ cũng thanh toán đủ cho T số tiền trúng thưởng là 1.750.000 đồng.

Vào ngày 15/3/2019, Hoàng Văn Đ còn bán số lô, số đề cho Đặng Thành Huân với tổng số tiền là 3.350.000 đồng. Huân chưa thanh toán cho Đ số tiền này.

Ngoài ra, Hoàng Văn Đ khai nhận vào ngày 15/3/2019, còn bán số lô, số đề cho người có tên Nguyễn Văn Tĩnh, sinh năm 1983 ở thôn Quảng Nội, xã Quyết Thắng, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương với số tiền 2.100.000 đồng nhưng Cơ quan điều tra chưa xác minh được nội dung này vì Tĩnh vắng mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn Đ tự nguyện giao nộp số tiền 6.000.000 đồng, Vũ Văn T tự nguyện giao nộp số tiền 1.750.000 đồng cho Cơ quan điều tra. Đến ngày 15/8/2019, Hoàng Văn Đ lại tự nguyện nộp số tiền dùng vào việc đánh bạc là 750.000 đồng và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ.

Tại bản cáo trạng số 32/VKS-HS ngày 10/7/2019 và Thông báo sửa chữa, bổ sung cáo trạng số 01 ngày 15/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn Đ và Vũ Văn T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo phạm tội "Đánh bạc"; áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 09 tháng đến 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự, phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước; về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 9.200.000 đồng là tiền các bị cáo đã dùng đánh bạc; tịch thu của anh Đặng Thành Huân số tiền 3.350.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Samsung J7 Pro kèm sim số 0967.058.288 của Hoàng Văn Đ, 01 điện thoại Samsung J2 Pro của Đặng Thành Huân; 01 điện thoại Samsung Galaxy S7 kèm sim số 0969.003.566 của Vũ Văn T; Tịch thu, tiêu hủy 01 quyển vở học sinh, 01 bút bi mực màu đỏ; về án phí: buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với các bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt các bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất;

Người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan trong vụ án là anh Đặng Thành Huân vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Huân xác định số tiền anh mua số lô, số đề của bị cáo Đ là 3.350.000 đồng anh chưa trả cho Đ, đây là tiền dùng vào việc đánh bạc nên anh sẽ có trách nhiệm giao nộp lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản vụ việc và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày từ 18/02/2019 đến ngày 11/3/2019, tại quán bi - a của Hoàng Văn Đ ở thôn Trúc Vãn, xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương, Hoàng Văn Đ (là người đã bị kết án về tội "Đánh bạc", chưa được xóa án tích) đã 06 lần đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề với Vũ Văn T (là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt

hành chính), mỗi lần đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng nhưng tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của 06 lần là 8.500.000 đồng. Vào ngày 15/3/2019, Hoàng Văn Đ tiếp tục đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho Đặng Thành Huân với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.350.000 đồng; đến khoảng 17 giờ 05 phút cùng ngày, Đ lại đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho Lê Anh Tuấn với số tiền 400.000 đồng, cho Đỗ Đức Đăng với số tiền 300.000 đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang.

[2] Hành vi của Đặng Thành Huân, Lê Anh Tuấn và Đỗ Đức Đăng là hành vi đánh bạc nhưng những người này đều đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, Đặng Thành Huân không có tiền án, tiền sự, còn Lê Anh Tuấn và Đỗ Đức Đăng không xác định được địa chỉ và nhân thân nên hành vi của Huân không cấu thành tội đánh bạc, hành vi của Tuấn và Đăng sẽ xác minh, xử lý sau; còn bị cáo Hoàng Văn Đ đánh bạc trái phép với tổng số tiền là 12.550.000 đồng, bị cáo Vũ Văn T đánh bạc trái phép với số tiền 8.500.000 đồng. Cả hai bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước, nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương; hơn nữa, tệ nạn cờ bạc nếu không được ngăn chặn kịp thời thì rất có thể gây ra các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo, HĐXX thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn vì các bị cáo chỉ nhất thời phạm tội, không có sự cấu kết, tổ chức chặt chẽ; trong vụ án này, bị cáo Hoàng Văn Đ có hành vi đánh bạc với Vũ Văn T và những người khác với tổng số tiền là 12.550.000 đồng nên Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về số tiền này; bị cáo Vũ Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền đánh bạc là 8.500.000 đồng.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân không tốt (bị cáo Đ có 1 tiền án và bị cáo T có 01 tiền sự). Mặc dù số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc của mỗi lần đều dưới 5.000.000 đồng nhưng các bị cáo đánh bạc nhiều lần (bị cáo Đ 07 lần, bị cáo T 06 lần) và thuộc trường hợp đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc và đã bị kết án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên các bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự là "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Vũ Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Hoàng Văn Đ có bố là ông Hoàng Văn Đạt được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, HĐXX thấy mặc dù các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và đều đã tự nguyện nộp lại số tiền đã dùng vào việc đánh bạc cho Cơ quan điều tra và Cơ quan Thi hành án, thể hiện sự ăn năn, hối cải; các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn (bị cáo Đ sức khỏe yếu, bị bệnh hở van tim phải phẫu thuật đặt van hai lá cơ học, thường xuyên phải đi bệnh viện điều trị; bị cáo T có bố và em trai đều bị bệnh hiểm nghèo) nhưng vẫn cần thiết buộc các bị cáo cách ly đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội đều với mục đích tư lợi nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng: Số tiền 700.000 đồng thu giữ của bị cáo Đ; 6.750.000 đồng do Đ tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra và Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ cùng số tiền 1.750.000 đồng do bị cáo T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; Đặng Thành Huân mua số lô, số đề của Đ với số tiền 3.350.000 đồng nhưng Huân chưa thanh toán cho Đ, đây cũng là tiền dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu của Huân số tiền này nộp ngân sách Nhà nước; đối với 01 quyển vở học sinh, 01 bút bi mực màu đỏ là công cụ phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 điện thoại Samsung J7 Pro kèm sim số 0967.058.288 của Hoàng Văn Đ, 01 điện thoại Samsung J2 Pro của Đặng Thành Huân; 01 điện thoại Samsung Galaxy S7 kèm sim số 0969.003.566 của Vũ Văn T là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; quá trình điều tra xác định được điện thoại Iphone 6s kèm sim của bị cáo Đ không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ đã trả lại cho bị cáo.

[10] Trong vụ án này, hành vi của Đặng Thành Huân chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", Công an huyện Tứ Kỳ đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Huân về hành vi đánh bạc là phù hợp. Còn đối với các đối tượng Nguyễn Anh Tuấn và Đỗ Đức Đăng bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc nhưng sau đó các đối tượng này đã trốn thoát, xác minh địa chỉ do các đối tượng này cung cấp thì không có người có tên trên nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tứ Kỳ tiếp tục xác minh để xử lý sau.

[11] Bị cáo Hoàng Văn Đ khai còn bán số lô, số đề cho đối tượng tên Nguyễn Văn Tĩnh ở thôn Quảng Nội, xã Quyết Thắng, huyện Ninh Giang với số tiền 2.100.000 đồng nhưng đối tượng này đã vắng mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý sau. Đ còn khai sau khi ghi bán số lô, số đề cho những người chơi, Đ sẽ tổng hợp và chuyển bảng cho người đàn ông tên Linh ở khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng để hưởng hoa hồng. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được người có tên trên như lời khai của Đ, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý sau.

[12] Bị cáo Đ thuê đất của anh Đặng Trần Thành làm quán cho khách chơi bi-a, anh Thành không biết Đ sử dụng nơi ở của mình để ghi số lô, số đề nên không phải chịu trách nhiệm.

[13] Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[14] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án này, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Đ và Vũ Văn T phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt chính:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự, phạt bổ sung các bị cáo Hoàng Văn Đ, Vũ Văn T mỗi bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 9.200.000 (chín triệu hai trăm nghìn) đồng là tiền các bị cáo đã dùng đánh bạc (*số tiền này đã được thu giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ và theo biên lai thu tiền số AA/2011/06563 ngày 15/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ*); Tịch thu của anh Đặng Thành Huân, sinh năm 1984; trú tại: Thôn Mép, xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương số tiền 3.350.000 (ba triệu, ba trăm năm mươi nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước (anh Huân chưa nộp số tiền này).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Samsung J7 Pro kèm sim số 0967.058.288 của Hoàng Văn Đ, 01 điện thoại Samsung J2 Pro không lắp sim của Đặng Thành Huân; 01 điện thoại Samsung Galaxy S7 kèm sim số 0969.003.566 của Vũ Văn T; Tịch thu, tiêu hủy 01 quyển vở học sinh, 01 bút bi mực màu đỏ (*Các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ*).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Hoàng Văn Đ và Vũ Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm (bị cáo Hoàng Văn Đ đã nộp khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng vào ngày 15/8/2019 theo biên lai thu tiền số AA/2011/06563 ngày 15/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương, VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

Đoàn Thị Hương Nhu